

Dữ liệu thị trường ngày 30/7/2024

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.245,06	235,87
Thay đổi (điểm)	-1.54	-1.65
Thay đổi (%)	-0.12	-0.69
KLGD (triệu cp)	653	61
GTGD (tỷ đồng)	13.739	1.163
NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-307	(tỷ đồng)
HNX	-29	(tỷ đồng)
UPCOM	8	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:
VIC, MBB, MWG, TCB, VPB ...

Ảnh hưởng tiêu cực:
VHM, BID, FPT, GVR, PLX ...

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3
TP Hồ Chí Minh
Tel: 84 28 38336333

RUNG LẮC TRONG PHIÊN, CƠ HỘI MUA KHI THỊ TRƯỜNG GIẢM ĐIỂM

Chuyển động thị trường và dự báo:

Thị trường giao dịch chậm trong buổi sáng với chỉ số đi ngang, nhưng đã có nhịp dao động mạnh trong phiên chiều làm thanh khoản tăng nhanh và giá cổ phiếu có biên độ rộng. Lực cầu bắt đáy tham gia hỗ trợ VNIndex quay lại mốc tham chiếu khi kết phiên. Khỏi ngoài tiếp tục phiên bán ròng, thanh khoản thị trường tăng so với ba phiên trước, lên mức trung bình 20 phiên. Thống kê số liệu báo cáo tài chính đại diện cho gần 60% vốn hóa toàn thị trường, cho thấy có sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước, trên cả hai nhóm doanh nghiệp tài chính và phi tài chính, Thị trường giữ xu hướng tăng lên từ vùng hỗ trợ VNIndex 1220 điểm, lượng hàng bán giá thấp được hấp thu hết bởi lực cầu mạnh. Nhà đầu tư có thể tiếp tục giải ngân, quan tâm nhóm cổ phiếu sản xuất cơ bản như ngân hàng, điện, cảng biển, khu công nghiệp, bất động sản nhà ở phân khúc trung cấp.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: ACB, REE, GMD, LHG, SZC, DPR, NTL, KDH

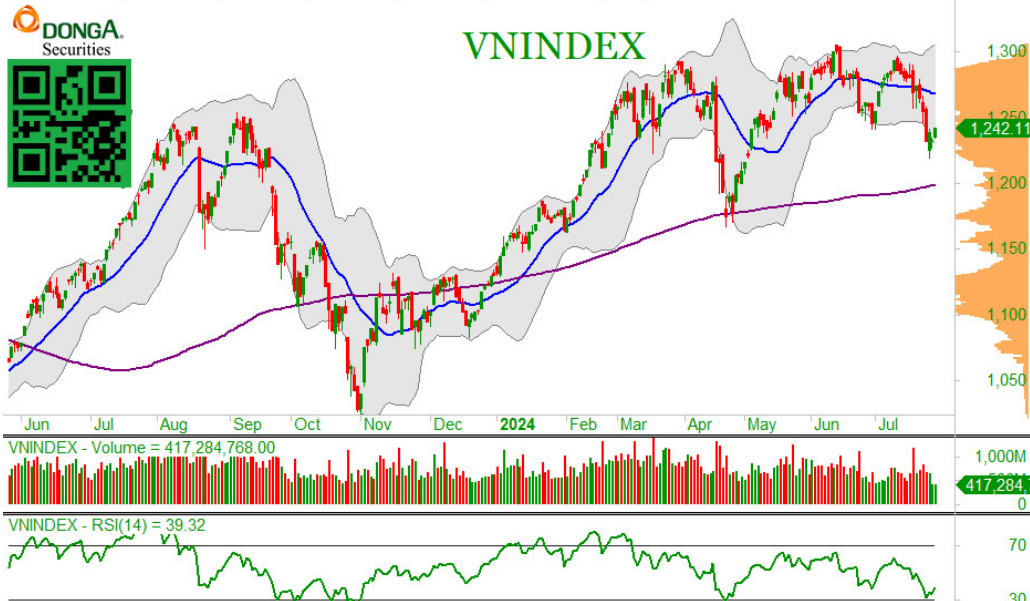
Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:

- Theo [FiinTrade](#), tính đến ngày 30/7, đã có 751 doanh nghiệp đưa ra ước tính kết quả kinh doanh hoặc công bố báo cáo tài chính quý 2/2024, chiếm 58% tổng vốn hoá của 3 sàn HOSE, HNX và Upcom. Theo đó, mức tăng trưởng lợi nhuận đạt mức tăng 29% so với cùng kỳ. Nhóm doanh nghiệp Phi tài chính dẫn dắt tăng trưởng với mức tăng 33% so với quý 2 cùng kỳ năm ngoái, nhóm doanh nghiệp tài chính đạt mức tăng 25,1%. Đáng chú ý là lần cập nhật hiện tại, nhóm Phi tài chính có mức tăng tốt hơn nhiều so với tuần trước, do có nhiều doanh nghiệp lớn trong ngành công bố kết quả kinh doanh khả quan như ngành thép (NKG, HSG), Thiết bị điện (GEX), phân bón (DCM),...

- Một số chỉ tiêu kinh tế Việt Nam: Chỉ số Sản xuất công nghiệp (IIP) 7 tháng đầu năm tăng 8,5% so với cùng kỳ, trong đó Sản xuất và phân phối điện tăng 12,4%, Chế biến chế tạo tăng 9,5% so với cùng kỳ, xét riêng tháng 7 IIP tăng 11,2% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tháng 7 tăng 9,4% và lũy kế 7 tháng tăng 8,7% so với cùng kỳ. Vốn đầu tư ngân sách nhà nước tháng 7 giảm 1,6% và lũy kế 7 tháng tăng 2,3% so với cùng kỳ. Xuất khẩu tháng 7 tăng 19,1% và nhập khẩu tăng 24,7% so với cùng kỳ, thặng dư thương mại tháng 7 đạt 2,1 tỷ USD. Vốn FDI đăng ký tháng 7 giảm 16,1% và lũy kế 7 tháng tăng 30,1%. (nguồn: [GSO](#))

Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.

VNINDEX - Daily 7/26/2024 Open 1235.21, Hi 1242.11, Lo 1234.05, Close 1242.11 (0.7%)



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 7.2024

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 15/07/2024	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
HPG	<p>- Dự báo kết quả kinh doanh quý 2 tích cực. Lợi nhuận ước đạt 3500, tăng 22% so với quý 1 và gấp 2,4 lần cùng kỳ quý 2 năm ngoái. Đóng góp mức tăng trong kết quả của quý 2 đến từ sản lượng tăng 25% so với quý 1. Vào cuối tháng 7, Bộ Công thương sẽ công bố kết quả về việc có Khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với thép của Trung Quốc và Ấn Độ vào Việt Nam hay không. Ngoài ra, ngày 26/7, Mỹ sẽ công bố kết quả về việc xếp Việt Nam là nền kinh tế thị trường, hay giữ nguyên như trước đó là Nền kinh tế phi thị trường. Nhóm tôn mạ sẽ có lợi khi Mỹ chiếm 20-30% thị trường xuất khẩu tôn mạ, và HPG sẽ có lợi khi cung cấp HRC cho nhóm doanh nghiệp sản xuất tôn mạ xuất đi Mỹ. Do yêu cầu về xuất xứ, Mỹ sẽ không chấp nhận nhập khẩu tôn mạ có nguồn gốc từ Trung Quốc.</p> <p>Giải ngân vùng 28 - 28,5. Cắt lỗ khi thủng 27,3.</p>	15/07/2024	28,45	32	27,3	12,5%
KDH	<p>- Ngày 11/07, KDH đã được chấp thuận về việc phát hành riêng lẻ. KDH sẽ phát hành 110 triệu cổ phiếu cho 20 nhà đầu tư chuyên nghiệp với giá 27.250 đồng/cp, mục tiêu huy động 3 nghìn tỷ. Phần lớn khoản tiền huy động được đầu tư vào Cty Khang Phúc (cty con thuộc KDH), đây là chủ đầu tư dự án Khu dân cư Tân Tạo. Việc có thêm nguồn vốn giúp thúc đẩy công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, và là động lực lớn trong chất xúc tác cho giá cổ phiếu, khi cho thấy tiềm năng trung dài hạn của KDH.</p> <p>- Doanh thu 2024 đến từ ghi nhận dự án Privia, doanh thu 2025 đến từ dự án Emeria.</p>	15/07/2024	37,8	43	36,4	13,7%
IJC	<p>- IJC hoạt động trong lĩnh vực chính như thu phí cầu đường, bất động sản, nhà hàng,...Quỹ đất của IJC khoảng 35 hecta, tập trung ở Bình Dương. Dự kiến trong quý 3, IJC sẽ mở bán các dự án Sunflower 2 (11,7 hecta), Prince Town 2 (8,07 hecta). Mở bán thành công các dự án này là chất xúc tác cho giá cổ phiếu, IJC sẽ mở bán các dự án này theo nhiều đợt trong 2024 - 2025. Định giá hấp dẫn khi P/B của IJC hiện đang ở mức khoảng 1,1 lần.</p>	15/07/2024	16	18,5	15,3	15,6%
MWG	<p>- Kết quả kinh doanh quý 2 được dự báo khả quan, ở mức 1050 tỷ đồng, so với 903 tỷ của Q1.2024 và 17 tỷ của Q2 cùng kỳ năm ngoái. Mức cải thiện trong quý 2 đến từ (i) mảng điện máy có doanh số tivi và máy lạnh tốt hơn với biên lợi nhuận cao hơn điện thoại, (ii) Bách Hoá Xanh gần đạt tới ngưỡng hoà vốn, doanh thu/cửa hàng cải thiện dần qua các tháng gần đây.</p>	17/07/2024	63,5	72	61	13,4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá Mua (đồng)	Ngày bán	Giá bán (đồng)	Tỷ suất sinh lời
BVH	31/08/2020	49.900	11/09/2020	47.650	-4,5%
VHC	07/08/2020	36.200	23/09/2020	43.000	18,8%
MWG	07/08/2020	78.000	23/09/2020	101.900	30,6%
VNM	07/08/2020	115.000	23/09/2020	129.200	12,3%
VRE	07/08/2020	26.000	23/09/2020	29.100	11,9%
FPT	07/08/2020	46.500	23/09/2020	51.100	9,9%
PAC	27/04/2020	20.300	09/10/2020	26.200	29,1%
HPG	07/08/2020	24.000	16/10/2020	29.100	21,3%
DHC	07/08/2020	45.000	12/11/2020	51.500	14,4%
KBC	10/08/2020	13.500	19/11/2020	14.950	10,7%
GAS	23/09/2020	72.700	24/11/2020	82.500	13,5%
HPG	09/11/2020	31.500	24/11/2020	37.500	19,0%
MWG	23/09/2020	101.900	24/02/2021	133.800	31,0%
VHM	07/08/2020	79.500	24/02/2021	105.800	33,1%
REE	23/09/2020	40.050	01/03/2021	56.900	42,1%
IMP	16/11/2020	50.600	14/04/2021	72.000	42,3%
VNM	23/09/2020	106.000	19/04/2021	96.100	-9,3%
NT2	11/09/2020	23.750	19/04/2021	20.950	-11,8%
HPG	20/01/2020	41.700	20/04/2021	57.200	37,2%
PC1	16/12/2020	22.400	17/05/2021	25.050	11,8%
FPT	20/01/2021	63.300	19/05/2021	90.800	43,4%
PTB	24/02/2021	75.400	24/05/2021	89.500	18,7%
NTP	24/12/2020	36.300	31/05/2021	45.200	24,5%
MWG	24/02/2021	133.800	01/07/2021	151.100	12,9%
VRE	23/09/2020	29.100	20/07/2021	26.700	-9,0%
CSV	20/01/2021	28.300	16/08/2021	35.000	23,7%
DRC	01/03/2021	28.600	18/08/2021	34.700	21,3%
PLX	24/02/2021	57.300	04/10/2021	53.800	-6,1%
GAS	28/05/2021	79.000	07/10/2021	111.000	40,5%
STK	14/04/2021	33.400	11/10/2021	53.000	58,7%
NLG	05/10/2021	42.250	04/11/2021	60.100	42,2%
HAH	02/08/2021	44.150	17/01/2022	59.900	35,7%
SGP	01/09/2021	40.400	17/01/2022	28.800	-28,7%
DHC	17/05/2021	80.500	16/02/2022	78.100	-3,0%
DGC	20/04/2021	60.800	19/04/2022	254.800	319,1%
PLC	11/08/2021	32.300	07/06/2022	29.900	-7,4%
HPG	11/10/2021	57.200	07/06/2022	33.200	-41,9%
PTB	09/06/2021	59.000	29/08/2022	66.000	11,9%
CTG	18/0/2022	34.550	14/09/2022	27.000	-21,8%
PC1	30/11/2021	33.000	06/12/2022	18.850	-42,9%
KBC	10/02/2022	42.600	06/12/2022	22.100	-51,9%
TNG	08/03/2022	30.100	07/12/2022	14.400	-52,2%
DCM	03/06/2022	38.400	12/01/2023	26.000	-32,3%
VSH	18/10/2022	36.000	30/01/2023	35.400	-1,7%
REE	28/06/2022	86.300	10/04/2023	70.000	-18,9%
GMD	17/05/2021	35.600	31/07/2023	58.700	64,9%
FPT	17/11/2021	69.000	02/08/2023	83.500	21,0%
VCS	05/07/2023	59.850	07/12/2023	56.500	-5,6%
PHR	09/02/2023	42.000	26/01/2024	48.700	20,6%
VPG	27/07/2023	21.300	21/02/2024	17.600	-17,4%
PLX	20/09/2023	40.400	21/02/2024	35.900	-9,4%
NLG	13/12/2022	29.800	29/02/2024	39.900	33,9%
HPG	14/02/2023	20.600	29/02/2024	30.850	49,7%
PVT	15/02/2023	19.700	29/02/2024	27.100	39,0%
PC1	07/03/2023	27.750	29/02/2024	28.400	17,4%
PVD	25/04/2023	20.500	29/02/2024	31.800	55,1%
MWG	06/06/2023	41.800	29/02/2024	46.600	12,6%
KBC	08/09/2023	35.400	29/02/2024	31.200	-11,9%
STB	10/10/2023	31.250	29/02/2024	31.950	5,8%
TV2	16/10/2023	40.800	29/02/2024	40.900	2,8%
CTD	07/12/2023	65.700	29/02/2024	69.000	5,0%
MBB	04/03/2024	24.2	29/03/2024	25.400	5,0%
DRC	04/03/2024	32.55	29/03/2024	33.500	2,9%
HPG	04/03/2024	30.8	29/03/2024	30.25	-1,8%
SZC	05/03/2024	43.7	29/03/2024	44.000	0,7%

Tỷ suất sinh lời đã gồm cổ tức.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.